

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số : 17/2025/HS-ST

Ngày 27/3/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phùng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Đào.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắm – Chức vụ: Kiểm sát viên .

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 10/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn D, sinh năm: 2003, tại: Thăng Bình, Quảng Nam.

Trú tại: Tổ 18, thôn Phước Châu, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Con ông: Nguyễn Phúc A, sinh năm: 1969; Con bà: Lê Thị Hồng X, sinh năm: 1980;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09/01/2020, bị Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khoẻ người khác”, phạt tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 09/01/2020.

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Phúc A, sinh năm: 1969

2. Bà Lê Thị Hồng X, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: Tổ 18, thôn Phước Châu, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. (Ông A, bà X đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/01/2025, Tổ công tác Công an huyện T, tỉnh Quảng Nam phối hợp với Công an xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam tiến hành tuần tra trên tuyến đường ĐT613 thuộc Tổ 9, thôn Thanh Ly 1, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện Nguyễn Tấn D đang điều khiển xe mô tô BKS 92H1-

193.83 (xe này của ông Nguyễn Phúc A, cha của D) có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trên xe mô tô BKS 92H1-193.83 có chở 02 (hai) khối hộp, có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi khối hộp được bọc giấy màu, bên trong có 49 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau, nghi vấn là pháo hoa nổ. Qua làm việc, Nguyễn Tấn D khai nhận 02 (hai) khối hộp nêu trên là pháo hoa nổ, D đặt mua trên mạng xã hội, sau khi nhận pháo đang trên đường mang về nhà cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện. Ngoài ra, D khai còn cất giấu tại nhà 03 (ba) hộp pháo hoa nổ.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu hình sự, Công an huyện T đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp tục điều tra, xử lý. Cùng ngày 06/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tấn D ở thôn Phước Châu, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, tạm giữ 03 khối hộp có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi khối hộp được bọc giấy màu, bên trong có 49 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, liên kết với nhau, nghi vấn là pháo hoa nổ.

Qua làm việc, xác định: Do có nhu cầu mua pháo hoa nổ để sử dụng vào dịp Tết Nguyên Đán, ngày 29/12/2024, Nguyễn Tấn D truy cập mạng xã hội Facebook, vào các hội nhóm mua bán pháo hoa để tìm kiếm người bán thì thấy một tài khoản (Dương không nhớ tên) đăng bài rao bán pháo, có để lại số điện thoại để kết bạn mạng xã hội Zalo, trao đổi mua bán pháo. Trên cơ sở số điện thoại này (Dương không lưu số điện thoại nên không còn nhớ số), Dương sử dụng tài khoản Zalo tên “Hồng Xanh” (số điện thoại đăng ký tài khoản là 0905.652.543, là tài khoản của bà Lê Thị Hồng X, mẹ của D) tìm kiếm được Zalo của người bán có tên tài khoản là “Hiếu Xe Lôi”. Qua trao đổi, D đặt mua 05 hộp pháo hoa nổ, với giá 1.000.000 đồng/1 hộp. Hai bên thỏa thuận giao pháo 02 lần. Ngày 02/01/2025, người bán sử dụng tài khoản zalo “Hiếu Xe Lôi” liên lạc với D, hẹn lúc 13 giờ ngày 03/01/2025 đến đoạn đường quốc lộ 1A trước Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa, huyện T để nhận 03 hộp pháo hoa nổ, người bán gửi pháo theo xe tải chạy đường dài. Theo như thỏa thuận, D đến điểm hẹn nhận pháo, thanh toán cho người giao 3.060.000 đồng (trong đó có 60.000 đồng tiền vận chuyển) rồi đem pháo về nhà cất giấu trong phòng ngủ. Đến tối ngày 05/01/2025, người bán tiếp tục liên lạc với D hẹn trưa ngày 06/01/2025 tiếp tục đến đoạn đường quốc lộ 1A trước Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa, huyện T để nhận pháo. D đến chỗ hẹn và nhận được 02 hộp pháo hoa nổ. D thanh toán số tiền 2.060.000 đồng rồi mang pháo đi về nhà. Trên đường đi về nhà thì D bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện, lập biên bản.

Bản kết luận số 49/KL-KTHS ngày 14/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 02 (hai) khối hộp tạm giữ trên xe mô tô là pháo hoa nổ có khối lượng là 3,52 kg, 03 khối hộp tạm giữ tại chỗ ở của D thuộc thôn Phước Châu, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là pháo hoa nổ có khối lượng 5,25 kg. Tổng khối lượng pháo hoa nổ tạm giữ là 8,77 kg.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSTB-HS ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D, về tội: “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn D đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ pháo như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Khi phát hiện 02 hộp pháo hoa lúc

đó bị cáo đã tự khai thêm 03 hộp đang cất giấu tại nhà. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai có trong hồ sơ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã có thời gian 02 năm tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân bị xử phạt, chấp hành xong và thời gian đã lâu. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà Nước.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu để tiêu hủy phần còn lại của pháo hoa nổ sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy, tại mép nắp đậy được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có hình dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và các chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng Phong, Phạm Văn Đào đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đúng trình tự thủ tục quy định.

- Căn cứ vào kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 14/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: 02 (hai) khối hộp tạm giữ trên xe mô tô là pháo hoa nổ có khối lượng là 3,52 kg, 03 khối hộp tạm giữ tại chỗ ở

của Dương thuộc: Thôn Phước Châu, xã B, huyện T là pháo hoa nổ có khối lượng 5,25 kg. Tổng khối lượng pháo hoa nổ tạm giữ là 8,77 kg.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 06/01/2025, trên tuyến đường ĐT613 thuộc Tổ 9, thôn Thanh Ly 1, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, Công an huyện T phát hiện bị cáo Nguyễn Tấn D tàng trữ 02 hộp pháo hoa nổ, khối lượng 3,52kg trên xe mô tô BKS 92H1-193.83; ngoài ra, bị cáo Nguyễn Tấn D còn khai nhận tàng trữ tại phòng ngủ của bị cáo ở: Thôn Phước Châu, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam 03 hộp pháo hoa nổ, khối lượng 5,25kg. Như vậy, bị cáo Nguyễn Tấn D đã có hành vi tàng trữ tổng cộng 05 hộp pháo hoa nổ, với tổng khối lượng 8,77kg để sử dụng vào dịp Tết Nguyên Đán.

Đối chiếu với các quy định pháp luật, hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, xét xử bị cáo Nguyễn Tấn D theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa bị cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển... Bản thân bị cáo không có chức năng, thẩm quyền để được mua bán, tàng trữ. Chỉ có các cơ quan, tổ chức được Chính phủ cho phép mới được quản lý, sử dụng trong phạm vi pháp luật quy định. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển và làm chủ hành vi của mình. Bị cáo là người đủ độ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự với mọi tội phạm do mình gây ra. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ, vận chuyển loại hàng hóa bị cấm là vi phạm pháp luật. Thế nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi mua tàng trữ 05 hộp pháo hoa nổ, với tổng khối lượng 8,77kg để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét nhân thân của bị cáo xuất thân là nhân dân lao động, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có thời gian tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự. Sau khi phạm tội bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải và khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tự khai báo về hành vi tàng trữ hàng cấm tại nhà, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

- Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, không cần thiết phải cách ly bị cáo mà có thể áp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo cũng là thỏa đáng.

Thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với người bán và người mua pháo hoa nổ: Qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng có tài khoản Zalo “Hiếu Xe Lôi” nên Cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Ông Nguyễn Phúc A giao xe mô tô BKS 92H1-193.83 cho Nguyễn Tấn D sử dụng nhưng không biết Dương sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trao trả xe mô tô trên cho ông Ánh là có căn cứ.

- Bà Lê Thị Hồng X giao điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxt A04, màu đen, gắn sim số 0905.652.543 và sim số 0374.805.750 cho Nguyễn Tấn D sử dụng nhưng không biết Dương sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trao trả điện thoại di động trên cho bà Xanh là có căn cứ.

- Bị cáo Nguyễn Tấn D cất giấu pháo hoa nổ tại nhà ông Nguyễn Phúc A, bà Lê Thị Hồng X (cha, mẹ của D) nhưng ông A, bà X không biết việc D tàng trữ pháo hoa nổ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét, xử lý đối với ông A, bà X là có căn cứ.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuyên: Tịch thu để tiêu hủy phần còn lại của pháo hoa nổ sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy, tại mép nắp đậy được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có hình dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và các chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng Phong, Phạm Văn Đào đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Tấn D** phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; Các điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Tấn D** 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/3/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn D cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo D được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tấn D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà Nước.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu để tiêu hủy phần còn lại của pháo hoa nổ sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy, tại mép nắp đây được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có hình dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và các chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng Phong, Phạm Văn Đào.

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

* Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Tấn D trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/3/2025.

* Về án phí: Áp dụng các Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đặng Phùng Thành